Mẫu số 03

TÊN NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:	
V/v giải trình nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài và cấp/cấp lại/ gia hạn giấy phép lao động	*....., ngày ..... tháng ..... năm .....*

Kính gửi: ...(Cơ quan có thẩm quyền)[1]

I. Thông tin chung về người sử dụng lao động

1. Tên người sử dụng lao động: .....

2. Loại hình người sử dụng lao động[2]: .....

3. Mã số định danh người sử dụng lao động (nếu có): .....

4. Tổng số người lao động đang làm việc cho người sử dụng lao động: ..... người.

Trong đó số người lao động nước ngoài đang làm việc là: .....người

5. Địa chỉ[3]: .....

6. Điện thoại: ..... Email (nếu có): .....

7. Giấy phép kinh doanh/thành lập/hoạt động số: .....

Cơ quan cấp: ..... Có giá trị đến ngày: .....

Lĩnh vực kinh doanh/hoạt động chính[4]: .....

** Trường hợp kinh doanh ngành, nghề có điều kiện (nếu có):*

Giấy phép kinh doanh/hoạt động số: .....

Lĩnh vực kinh doanh/hoạt động[5]: .....

Cơ quan cấp: ..... Thời hạn: .....

8. Người nộp hồ sơ để liên hệ khi cần thiết (số điện thoại, email): .....

II. Báo cáo giải trình nhu cầu sử dụng lao động nước ngoài trong trường hợp tuyển dụng người lao động nước ngoài vào làm việc theo hình thức quy định tại điểm a, i và điểm m khoản 1 Điều 2 Nghị định này (*áp dụng đối với trường hợp cấp giấy phép lao động*)

Trước ít nhất 05 ngày làm việc tính đến thời điểm nộp hồ sơ, người sử dụng lao động đã thông báo tuyển dụng người lao động Việt Nam vào các vị trí dự kiến tuyển dụng người lao động nước ngoài trên sàn giao dịch việc làm quốc gia hoặc qua tổ chức dịch vụ việc làm hoặc trên các phương tiện thông tin đại chúng hoặc trang thông tin điện tử của người sử dụng lao động, trừ trường hợp người lao động nước ngoài có chức danh tổng giám đốc hoặc giám đốc đã có tên trên giấy đăng ký kinh doanh. Thông báo tuyển dụng gồm các thông tin cơ bản sau: Vị trí công việc

(*cụ thể, lĩnh vực làm việc*); hình thức làm việc; địa điểm làm việc; thời hạn làm việc; trình độ chuyên môn kỹ thuật; kinh nghiệm làm việc (nếu có) (*văn bản thông báo tuyển dụng kèm theo*).

Tuy nhiên, không tuyển dụng được lao động Việt Nam vào vị trí dự kiến sử dụng người lao động nước ngoài.

III. Đề nghị cấp/cấp lại/gia hạn giấy phép lao động

Người sử dụng lao động đề nghị .....(Cơ quan có thẩm quyền)..... cấp/ cấp lại/gia hạn giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài sau.

Trường hợp cấp lại giấy phép lao động, đề nghị ghi rõ lý do: .....

1. Thông tin cơ bản

1.1. Họ và tên (In hoa)/*Full name (In capital letters)*: .....

1.2. Ngày, tháng, năm sinh/*Date of birth*: .....

1.3. Giới tính (Nam/Nữ)/*Sex (Male/Female)*: .....

1.4. Quốc tịch/*Nationality*: .....

1.5. Số hộ chiếu/*Passport number*: .....

Có giá trị đến ngày/*Date of expiry*: .....

1.6. Mã số định danh cá nhân (nếu có)/*Personal Identification Number (If any)*: .....

1.7. Thông tin khác (áp dụng đối với trường hợp đề nghị khai thác thông tin từ cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp)/*Other information (Applicable to case in which a request is made for retrieval of information from the judicial record database).*

a) Thông tin cư trú tại Việt Nam/*Information on residence in Viet Nam*[6]:

- Nơi thường trú/*Permanent residence*: .....

- Nơi tạm trú/*Temporary residence*: .....

- Nơi ở hiện nay/*Current place of residence*: .....

b) Họ và tên cha, mẹ, vợ hoặc chồng (nếu có)/*Full name of father, mother, spouse (if any)*: .....

2. Thông tin về việc làm dự kiến

2.1. Vị trí công việc[7]/*Job assignment*:.....

Cụ thể, lĩnh vực làm việc[8]/*Job field*: .....

2.2. Hình thức làm việc[9]/*Working form*: .....

2.3. Trình độ chuyên môn kỹ thuật (nếu có)[10]/*Technical professional qualification (If any)*: .....

2.4. Làm việc tại (kê khai trong trường hợp làm việc cho người sử dụng lao động khác với người sử dụng lao động tại mục I)/*Working at (To be declared in the event of working at employer that differs from employer in section I)*:

Tên người sử dụng lao động/*Name of employer*: .....

Loại hình người sử dụng lao động[11]/*Type of employer*: .....

Mã số định danh người sử dụng lao động (nếu có)/*Identification Number of employer (If any)*: .....

2.5. Địa điểm làm việc (liệt kê cụ thể các địa điểm làm việc)[12]/*Working place (List of place)*: .....

2.6. Thời hạn làm việc/*Period of work*: Từ (ngày/tháng/năm)/*from (day/month/year)* ..... đến (ngày/tháng/năm)/*to (day/month/year)* .....

3. Quá trình đào tạo (*áp dụng đối với trường hợp cấp giấy phép lao động*)

Ghi cụ thể quá trình đào tạo, bằng cấp (nếu có).

4. Quá trình làm việc (*áp dụng đối với trường hợp cấp giấy phép lao động*)

Ghi cụ thể kinh nghiệm làm việc (*tên người sử dụng lao động, thời gian làm việc, vị trí công việc (cụ thể lĩnh vực làm việc)*) phù hợp với vị trí công việc mà người lao động nước ngoài dự kiến làm việc tại Việt Nam.

5. Hình thức nhận kết quả

Hình thức (trực tuyến/trực tiếp dịch vụ bưu chính công ích):.....

Địa chỉ nhận kết quả[13]: .....

Người sử dụng lao động xin cam đoan những thông tin nêu trên là đúng sự thật. Nếu sai, người sử dụng lao động xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: .....

NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

(1) Ghi tên cơ quan có thẩm quyền cấp/cấp lại/gia hạn giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động

(2), (11) Ghi cụ thể: Khu vực nhà nước; Doanh nghiệp (Doanh nghiệp Nhà nước, Doanh nghiệp ngoài Nhà nước, Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài); Đơn vị sự nghiệp ngoài nhà nước; Khu vực nước ngoài; Nhà thầu; Tổ chức/cơ quan khác

(3), (6), (12), (13) Ghi rõ theo thứ tự số nhà, đường phố; thôn, làng, ấp, bản, buôn, bon, phum, sóc, tổ dân phố, khu phố, khối phố, khóm, tiểu khu; xã/phường/đặc khu; tỉnh/thành phố.

(4) Ghi theo mã ngành kinh tế cấp 4 quy định tại Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành hệ thống ngành kinh tế Việt Nam. Trường hợp khác ghi cụ thể.

(5) Ghi theo danh mục ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện theo quy định của pháp luật

(7) Ghi cụ thể: Nhà quản lý; Giám đốc điều hành; Chuyên gia; Lao động kỹ thuật.

(8) Ghi cụ thể tên công việc/nghề nghiệp dự kiến làm theo mã nghề cấp 5 của Phụ lục I Quyết định số 34/2020/QĐ-TTg ngày 26 tháng 11 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành danh mục nghề nghiệp Việt Nam. Trường hợp chưa có ghi rõ tên công việc/nghề nghiệp cụ thể.

(9) Ghi cụ thể hình thức làm việc theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g, h, i, k, l và m khoản 1 Điều 2 Nghị định này.

(10) Ghi cụ thể (nếu có): Tiến sĩ, Thạc sĩ, Đại học, Trình độ khác.